TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 165/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp N, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Mai Văn R, sinh năm 1962. Địa chỉ: A, N, ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1979; Bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: A, ấp B, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Kim Y đồng ý thực hiện việc chuyển đổi quyền sử dụng đất tại thửa đất số 206, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.614m^2 (số liệu theo bản đồ Vlap thuộc thửa 281, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.538,5m^2), loại đất: Lúa, tọa lạc tại xã M, tỉnh Vĩnh Long và đồng ý giao lại toàn bộ tài sản và cây trồng có trên đất cho bà Nguyễn Thị T.

Bà Nguyễn Thị T đồng ý thực hiện việc chuyển đổi quyền sử dụng đất tại thửa đất số 314, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.700,7m^2 (số liệu theo bản đồ Vlap thuộc thửa 539, tờ bản đồ số 6, diện tích 1.528,8m^2), loại đất: Lúa, tọa lạc tại xã M, tỉnh Vĩnh Long và đồng ý giao lại toàn bộ tài sản và cây trồng có trên đất cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Kim Y.

Bà Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ chi phí cho việc chuyển đổi hai thửa đất nói trên.

2.2 Bà Nguyễn Thị T đồng ý hỗ trợ cho Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Kim Y số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng là công sức lên liếp, trồng dừa cho bà T (tại thửa đất số 281, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.538,5m^2).

Việc giao số tiền hỗ trợ của bà T cho ông L, bà Y được thực hiện song song với các thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nói trên.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí đối với yêu cầu thực hiện hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất là 300.000 (Ba trăm trăm nghìn) đồng và án phí đối với số tiền hỗ trợ cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Kim Y là 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011891 ngày 28/4/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và số tiền 325.000 (Ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011890 ngày 28/4/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền còn lại là 25.000 (Hai mươi lăm nghìn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND Khu vực 8 – Vĩnh Long;*
- *THADS tỉnh Vĩnh Long;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm